TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS - ST
Ngày:07/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Ca.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bốn

2. Ông Phạm Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa***: Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/HSST- QĐ ngày26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1978 tại xã G, huyện G, tỉnh N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm L xã G, huyện G, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Con ông: Nguyễn Tiến L - Sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị T - Sinh năm 1957; Có vợ là : Đoàn Thị M - Sinh năm 1984(đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2004 đang ở với bố; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tính từ ngày bị bắt tạm giữ 22/11/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

**Người làm chứng:*
1. Anh Đỗ Văn D – Sinh năm 1995;
Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N.
2. Anh Cao Đình V – Sinh năm1992;
Địa chỉ: Xóm L xã G, huyện G, tỉnh N.
3. Ông Cao Xuân T - Sinh năm1960
Địa chỉ: Xóm L, xã G, huyện G, tỉnh N.
4. Ông Nguyễn Tiến L - Sinh năm 1955
Địa chỉ: Xóm L xã Giao P, huyện G, tỉnh N

Có mặt bị cáo, người làm chứng ông Nguyễn Tiến L. còn lại vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 22/11/2017 Đỗ Văn D là đối tượng nghiện chất ma túy gặp Cao Đình V đang đi xe máy một mình. D nhờ V chở đến nhà Nguyễn Văn Đ . Khi đến nhà Đ, Đ đang ở nhà. V đứng ngoài sân còn D đi vào trong nhà hỏi Đ mua 01 gói hê rô in với giá 200.000đồng. Đ đồng ý, D đưa cho Điệp 200.000đồng , Đ nhận tiền và đưa cho Duy 01 gói hê rô in thì bị tổ tuần tra Đồn Công an Quất Lâm - Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Tổ tuần tra thu giữ của Duy 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, D khai đó là hê rô in vừa mua của Đ với mục đích sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu M. Thu giữ của Điệp 200.000đồng, Đ khai đó là tiền vừa bán 01 gói hê rô in cho D mà có. Ngoài ra Đ còn tự giác giao nộp cho Tổ công tác 05 gói được gói bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu K. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Điệp còn thu giữ 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng Đ khai đó là hê rô in mục đích cất giấu để bán được niêm phong ký hiệu L.

Đồn Công an Quất Lâm đã bàn giao hồ sơ vụ việc và đối tượng cho cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy tiếp tục điều tra, xử lý.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 918/GĐKTHS ngày 24/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M ,Kvà L gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Trọng lượng (khối lượng)mẫu M: 0,076 gam; Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K: 0,583gam. Trọng lượng (khối lượng) mẫu L: 0,293gam.

Bản cáo trạng số 02/CTR ngày 12/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Văn D để kiếm lời và số hêrôin thu giữ của Đ mục đích để bán. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy cho Duy mà có.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 22/11/2017, tổ công tác Đồn Công an thị trấn Quất Lâm làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Lâm Hải, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đã có hành vi bán trái phép cho Đỗ Văn D 01 gói hêrôin và cất dấu 06 gói heroin nhằm mục đích bán kiếm lời. Vật chứng được thu giữ niêm phong gửi đi giám định: Tại bản kết luận giám định số: 918/GĐKTHS ngày 24/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M , K và L gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu M: 0,076 gam; Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K: 0,583 gam. Trọng lượng (khối lượng) mẫu L: 0,293gam. Do đó bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gia tăng tội phạm hình sự, xâm phạm tới đạo đức và sức khỏe con người. Bị cáo biết việc làm của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện, mua ma túy về để bán kiếm lời, hành vi phạm tội của bị cáo với tính chất nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo kinh tế khó khăn, nuôi con nhỏ, vợ đã ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định. Đối với số tiền 200.000đ thu giữ do Điệp bán ma túy mà có. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ nhà nhà nước.

Về nguồn gốc số heroin Đ có để bán cho D và cất dấu để bán, Đ khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực chợ xã Giao Tiến. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ có căn cứ để xử lý nên đã tách ra để xử lý sau.

Đối với Đỗ Văn D đã có hành vi mua 0,076 gam hê rô in để sử dụng cho bản thân. D là đối tượng nghiện chất ma túy, hành vi của D chưa đến mức phải xử lý bằng pháp luật hình sự nên Công an huyện Giao Thủy đã xử lý bằng biện pháp hành chính.

Đối với Cao Đình V đã có hành vi chở xe máy Đỗ Văn D đến nhà Nguyễn Văn để mua ma túy. V không biết Duy đi mua ma túy nên vấn đề xử lý không đặt ra.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ do Nguyễn Văn Đ bán ma túy mà có.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Văn Ca